

Bản án số: 61/2020/HS-ST
Ngày 24-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Thị Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điều Nhót và bà Võ Thị Mơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1976, tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 6, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ 5, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Trần Thị S (*Đều đã chết*); có vợ là Nguyễn Thị M và 02 con (*Lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2011*); tiền án: 01, Bản án số: 16/2015/HSST ngày 09-3-2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, ngày 06-8-2018 chấp hành xong hình phạt tù, hiện chưa được xóa án tích; nhân thân: Bản án số: 32/2008/HSST ngày 15-4-2008 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 năm 03 tháng 26 ngày, ngày 09-7-2008 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm (*Bản án này đã được xóa án tích*); bị bắt tạm giữ từ ngày 29-5-2020 sau đó chuyển tạm giam đến nay - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Đ 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Lang Thị Hương L, sinh năm 1989; bà Đặng Mùi M, sinh năm 1980 và ông Phan Văn S, sinh năm 1973; cùng địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Điều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H là đối tượng nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 27-5-2020, H đi đến chợ đầu mối ở quận T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) mua **04 gói ma túy** với số tiền 1.200.000 đồng với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H mang về nhà trọ tại tổ 5, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông, lấy ra 01 gói để sử dụng và dư lại một ít H cất giấu dưới máy may ở cầu thang. Đến khoảng 15 giờ ngày 29-5-2020, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter màu đen biển kiểm soát 48H1-211.03, mang theo 03 gói ma túy (chưa sử dụng) giấu trong túi quần nhằm mục đích để sử dụng và đi từ Thành phố G về huyện Đ. Đi được khoảng 10km thì H lấy ra 01 gói ma túy, cầm trên tay trái với mục đích tìm nơi vắng vẻ để sử dụng. Khi đi đến thôn 10, xã T, huyện Đ, H ghé vào quán cà phê H để uống nước. H mua 01 gói thuốc lá Craven, sau đó lấy 01 gói ma túy trong túi quần cất giấu vào bao thuốc và để trên bàn. Lúc này, thấy lực lượng Công an ập vào nên H ném 01 gói ma túy (cầm sẵn trên tay từ trước khi vào quán) ra xa 01m thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng cất giấu trong gói thuốc hiệu Craven để trên bàn trước mặt H (*ký hiệu 01*); thu giữ trong túi quần sau bên phải của H 01 (một) gói nilon màu đen bên trong chứa chất rắn màu trắng (*ký hiệu 02*); thu giữ 01 (một) gói nilon màu đen bên trong có gói giấy màu trắng chứa chất rắn màu trắng dạng cục tại vị trí trên nền nhà, cách chỗ H ngồi 01m (*ký hiệu 03*); 01 (một) xe máy biển kiểm soát 48H1-211.03 và số tiền 2.180.000đ (*Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*).

Sau đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H tại tổ 5, phường N, thành phố G, thu giữ: 01 gói nilon nhựa cứng màu trắng kích thước 1,5cm x 2cm, bị cắt 01 góc khuyết bên trong có chứa tinh thể màu trắng giấu dưới máy may (*ký hiệu 04*); 01 ống thủy tinh cứng bên trên nắp có 02 lỗ cắm 02 vôi (01 vôi bằng thủy tinh và 01 vôi bằng nhựa); 01 cân tiểu ly phía sau có dòng chữ QCPASS 100g/0,01g; 01 chai nước hiệu Aquafina trên nắp có 02 lỗ, 01 lỗ có cắm vôi bằng nhựa; 01 dao lam đã qua sử dụng. Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận tàng trữ 04 gói ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số: 66/KLMT-PC09 ngày 04-6-2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng (*ký hiệu 01*) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,8907 gam, là Methamphetamine; chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu đen (*ký hiệu 02*) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,3034 gam, là Heroine; chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bọc bằng gói nilon màu đen (*ký hiệu 03*) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là

0,5612 gam, là Heroine; tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng (ký hiệu 04) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0919 gam, là Ketamine. Như vậy, tổng khối lượng Heroine là 0,8646 gam; Methamphetamine là 0,8907 gam; Ketamine là 0,0919 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,642 gam Heroine; 0,7092 gam Methamphetamine và 0,0516 gam Ketamine.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: Thu giữ của Phạm Văn H tổng khối lượng Heroine là 0,8646 gam; Methamphetamine là 0,8907 gam; Ketamine là 0,0919 gam; 01 (Một) xe máy biển kiểm soát 48H1- 211.03; số tiền 2.180.000 đồng; 01 ống thủy tinh cứng bên trên nắp có 02 lỗ cắm 02 vôi (01 vôi bằng thủy tinh và 01 vôi bằng nhựa); 01 cân tiểu ly phía sau có dòng chữ QCPASS 100g/0,01g; 01 chai nước hiệu Aquafina trên nắp có 02 lỗ, 01 lỗ có cắm vôi bằng nhựa; 01 dao lam đã qua sử dụng.

Cáo trạng số: 57/CT-VKS-ĐS ngày 03 tháng 9 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố Phạm Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức hình phạt từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù;

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 0,642 gam Heroine; 0,7092 gam Methamphetamine và 0,0516 gam Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh cứng bên trên nắp có 02 lỗ cắm 02 vôi (01 vôi bằng thủy tinh và 01 vôi bằng nhựa); 01 chai nước hiệu Aquafina trên nắp có 02 lỗ, 01 lỗ có cắm vôi bằng nhựa; 01 dao lam đã qua sử dụng.

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại cho chủ sở hữu là Phạm Văn H 01 cân tiểu ly phía sau có dòng chữ QCPASS 100g/0,01g: vì đây là chiếc cân mà H dùng vào việc mua bán đá quý.

- Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại chiếc xe chị Nguyễn Thị T (sinh năm: 1981; HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông) 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter màu đen biển kiểm soát 48H1-211.03 (có số khung, số máy như biên bản thu giữ) vì quá trình điều tra xác định, đây là chiếc xe của chị Nguyễn Thị T, cuối tháng 5 năm 2020, chị T cho H mượn làm phương tiện đi lại, H không cất giấu ma túy trong xe và chị T cũng không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Trả lại cho bị cáo H số tiền 2.180.000 đồng là tài sản cá nhân, H không sử dụng vào việc phạm tội, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo H đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, không bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Do ý thức xem thường pháp luật nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29-5-2020, tại quán cà phê H ở thôn 10, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song bắt quả tang Phạm Văn H đang tàng trữ 0,8907 gam Methamphetamine; 0,8646 gam Heroine; khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H thu giữ 0,0919 gam Ketamine cùng một số tang vật. Tổng khối lượng Heroine hoàn lại sau giám định là 0,642 gam; Methamphetamine là 0,7092 gam và Ketamine là 0,0516 gam. H khai nhận tàng trữ các chất ma túy trên nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

...

2. ...”

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo Phạm Văn H gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nền trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo cư trú cũng như tình hình chung trong xã hội. Bị cáo đã nhiều lần bị kết án, cụ thể: Bản án số: 32/2008/HSST ngày 15-4-2008 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xử phạt 09 tháng tù nhưng cho

hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 năm 03 tháng 26 ngày, ngày 09-7-2008 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm (*Đã được xóa án tích*); Bản án số: 16/2015/HSST ngày 09-3-2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xử phạt 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, ngày 06-8-2018 chấp hành xong hình phạt tù (*Chưa được xóa án tích*). Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích (*Theo Bản án số: 16/2015/HS-ST ngày 28-11-2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song*) nên bị cáo bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (nuôi con nhỏ bị bại liệt từ nhỏ) nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh xác định bị cáo không có tài sản gì có giá trị, điều kiện kinh tế bình thường nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Phạm Văn H tại chợ đầu mối ở quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã thông báo đến Cơ quan CSĐT Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, xử lý theo quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn H, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng (*bút lục số 67*).

[7]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,642 gam Heroine; 0,7092 gam Methamphetamine và 0,0516 gam Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh cứng bên trên nắp có 02 lỗ cắm 02 vôi (01 vôi bằng thủy tinh và 01 vôi bằng nhựa); 01 chai nước hiệu Aquafina trên nắp có 02 lỗ, 01 lỗ có cắm vôi bằng nhựa; 01 dao lam đã qua sử dụng.

- Đối với 01 cân tiểu ly phía sau có dòng chữ QCPASS 100g/0,01g: quá trình điều tra xác định đây là chiếc cân mà H dùng vào việc mua bán đá quý, do đó chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại cho chủ sở hữu là Phạm Văn H.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter màu đen biển kiểm soát 48H1-211.03: Quá trình điều tra xác định là chiếc xe của chị Nguyễn Thị T cho H mượn làm phương tiện đi lại, H không cất giấu ma túy trong xe và chị T

cũng không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại cho chị Nguyễn Thị T.

- Đối với số tiền 2.180.000 đồng là tài sản cá nhân, H không sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho Phạm Văn H, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29-5-2020.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,642 gam Heroine; 0,7092 gam Methamphetamine và 0,0516 gam Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh cứng bên trên nắp có 02 lỗ cắm 02 vôi (01 vôi bằng thủy tinh và 01 vôi bằng nhựa); 01 chai nước hiệu Aquafina trên nắp có 02 lỗ, 01 lỗ có cắm vôi bằng nhựa; 01 dao lam đã qua sử dụng.

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại cho chủ sở hữu là Phạm Văn H 01 cân tiểu ly phía sau có dòng chữ QCPASS 100g/0,01g: (*Là chiếc cân mà H dùng vào việc mua bán đá quý*).

- Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại cho chị Nguyễn Thị T 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter màu đen biển kiểm soát 48H1-211.03 (*Là chiếc xe của chị Nguyễn Thị T cho H mượn làm phương tiện đi lại, H không cất giấu ma túy trong xe và chị T cũng không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy*).

- Trả lại cho Phạm Văn H số tiền 2.180.000đ (*Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*) là tài sản cá nhân, H không sử dụng vào việc phạm tội, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(*Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 15-9-2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Mã Thị Kỳ